

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2020/HS-ST

Ngày 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Khăm Niên;

Bà Đặng Thị Ngọc.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Ái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Hoài- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: L V S, tên gọi khác: P; Sinh ngày 13 tháng 5 năm 1995 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: bản X L, xã Y H, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V H và con bà L Th Ng; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 18/06/2020. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 8 năm 2020 đến nay. (Có mặt)

- **Bị hại:** Anh K V D, sinh năm 1989. Trú tại: Bản Nh, thị trấn Th G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/8/2020, L V S đang đi bộ tại khu vực bản Nh, thị trấn Th G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì nhìn thấy 01 chiếc xe máy SIRIUS mang biển kiểm soát 37D1 – 089.** của anh K V D đang dắt chìa khóa xe ở ổ khóa điện và dựng trong sân trước cửa nhà anh V V H. L V S đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy đem bán lấy tiền. Quan sát xung quanh không có ai trông coi nên S đã đi đến dắt chiếc xe máy rồi mở khóa, nổ máy và điều khiển đi xuống hướng huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 05 giờ, ngày 18/08/2020, khi L V S đi đến địa phận xã Lĩnh Sơn, huyện Anh Sơn và rao bán chiếc xe máy với giá 5.000.000đ. Thấy S lạ mặt và có biểu hiện nghi vấn nên người dân đã trình báo cho ban Công an xã Lĩnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đến để xác minh. Quá trình làm việc L V S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe máy của mình.

Công an huyện Anh Sơn tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với L V S và tiến hành thu giữ 01 xe máy YAMAHA, loại Sirius, màu đen xám, mang biển kiểm soát 37D1 - 089.**.

Ngày 18/8/2020 anh K V D, sinh năm 1989, trú tại bản Nh, thị trấn Th G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An có đơn trình báo việc mất tài sản và cung cấp được giấy tờ chứng minh nguồn gốc và quyền sở hữu của mình đối với chiếc xe nói trên.

Tại bản kết luận định giá số 17/KL-ĐG, ngày 21/08/2020 kết luận: 01 Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu S đen xanh, biển kiểm soát 37D1 - 089.**, số máy: 5C6J148349, số khung: C6J0FY148345, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm mất trộm là 10.800.000 đồng (*Mười triệu tám trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 106/CT-VKS-TD ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố L V S về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V S mức án từ 09 đến 12 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận và tự bào chữa. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/8/2020, tại bản Nh, thị trấn Th G, huyện Tương Dương. L V S đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu S đen xanh, biển kiểm soát 37D1 - 089.** đã qua sử dụng của anh K V D có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo và định lượng giá trị tài sản bị chiếm đoạt đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nhưng việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian như đề nghị của kiểm sát viên là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V S, tên gọi khác: P, phạm tội :Trộm cắp tài sản.
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: **L V S 10 (Mười) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2020.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V S.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 30/10/2020. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- UBND xã Y H;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Bị hại;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Lam

